|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**  Bản án số: 07/2022/HS-ST Ngày: 28-11-2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

## *- Tphần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Giang Thị Vượng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Thắng

Bà Lê Thị Phương.

* ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nông Thu Hồi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:*** Ông Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên, ông Vũ Đức Hoàng - Kiểm sát viên sơ cấp (giúp việc).

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST- HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn T**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1985, tại: tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Tổ 26, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Tế, sinh năm 1954 và bà Phan Thị Tơ, sinh năm: 1957, đều trú tại: phường Thanh Lam, Tphố Điện Biên, tỉnh Điện Biên; có vợ là Nguyễn Thị Mai Hoa, sinh năm 1987 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011 con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2022 đến ngày 16/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh đến nay có mặt tại phiên tòa.

1. Họ và tên: **Lê Văn D,** tên gọi khác: không, sinh năm: 1973, tại: tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Tổ 18, phường TP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Hoài Giao (đã chết) và bà Lê Thị Thảo (đã chết); có vợ là Dương Huyền S, sinh năm 1977 và 02 con, con lớn sinh năm 2002 con nhỏ

sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/4/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

## *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Ngọc Lộ, xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

* Anh Nguyễn Hữu h, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu 11, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

## *Người làm chứng*:

* Anh Nguyễn Tiến Thành, sinh năm 1980, (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).
* Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1973 (Có mặt).
* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1988 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ 26, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

* Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 23, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

* Bà Dương Huyền S, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 18, phường TP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu Vắng mặt tại phiên có lý do).

* Anh Hồ Quang T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu Thống Nhất, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng tháng 5 năm 2021, bị cáo Hoàng Văn T ký Hợp đồng đại lý sổ số tại khu vực Bến xe khách tỉnh Lai Châu với Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Lai Châu. Đến ngày 31/12/2021, Đại lý xổ số của bị cáo Hoàng Văn T đã tạm ngừng hoạt động và được Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Lai Châu đồng ý. Trong quá trình bán cơm tại bến xe khách bị cáo thấy nhiều người có nhu cầu ghi lô điểm, số đề trái quy định Nhà nước từ tháng 01/2022, bị cáo T bắt đầu tham gia đánh bạc hình thức ghi số lô, số đề trái quy định Nhà nước cho người chơi, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, bị cáo T và người chơi thống nhất như sau:

Về số đề: Người chơi mua số đề chọn 01 số có hai chữ số bất kỳ. Nếu do người chơi mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó, thì người chơi được trả thưởng số tiền gấp 60 lần số tiền người chơi bỏ ra.

Về số ba càng: Người chơi mua số ba càng chọn 01 số có ba chữ số bất kỳ. Nếu số do người chơi mua trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó, thì người chơi được trả thưởng số tiền gấp 400 lần số tiền người chơi bỏ ra.

Về số lô điểm: Người chơi mua số lô điểm chọn 01 chữ số bất kỳ. Nếu con số do người chơi chọn trùng với 02 số cuối bất kỳ của giải nào từ giải đặc biệt đến giải bảy trong kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó thì người chơi sẽ được trả thưởng 80.000 đồng cho 01 điểm lô (tùy người chơi mà bị cáo T tính tiền 22.000/01 điểm lô hoặc 23.000/01 điểm lô).

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến, lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T có 02 lần đánh bạc trên 5.000.000 đồng cụ thể như sau:

*Lần 1*: Ngày 09/02/2022, tại Căng tin Bến xe khách tỉnh Lai Châu tại tổ 26, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, bị cáo Hoàng Văn T đã bán các số lô, số đề, số ba càng trái quy định của Nhà nước qua điện thoại với những người chơi gồm: (1) bị cáo Lê Văn D dùng điện thoại gắn sim số 0912.720.936 đánh bạc hình thức ghi lô điểm trái quy định của Nhà nước qua tin nhắn điện thoại đến số điện thoại 0989.956.655 của bị cáo Hoàng Văn T ghi các số lô 68, 86 mỗi số 50 điểm, tổng 100 điểm x 23.000 đồng/01 điểm Ttiền là 2.300.000 đồng, căn cứ kết quả mở xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 09/02/2022 bị cáo Lê Văn D thắng bạc khi trúng số lô 68 = 50 điểm x 80.000 đồng/01 điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Văn D đánh bạc hình thức ghi lô điểm trái quy định của Nhà nước trong ngày 09/02/2022 là 6.300.000 đồng;

(2) Nguyễn Văn M, sinh năm 1988, tạm trú tại: Tổ 26, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu dùng số điện thoại 0982.722.671 nhắn tin đến số điện thoại 0989.956.655 của bị cáo Hoàng Văn T ghi số lô 24 = 15 điểm x 23.000 đồng/01 điểm Ttiền là 345.000 đồng, căn cứ kết quả mở xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 09/02/2022, M thua bạc nên xác định số tiền đánh bạc giữa M và bị cáo T là

345.000 đồng; (3) Hồ Quang T, sinh năm 1985, trú tại: Khu Thống Nhất, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ dùng số điện thoại 0375.555.519 nhắn tin đến số điện thoại của bị cáo T ghi số lô 84 = 10 điểm x 23.000/01 điểm Ttiền là 230.000 đồng, căn cứ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 09/02/2022, T thua bạc nên xác định số tiền đánh bạc trong ngày giữa bị cáo T và T là 230.000 đồng; (4) số điện thoại 0968.231.287 (của người đàn ông không biết rõ tên, địa chỉ) ghi số lô 03 = 20 điểm x 23.000/01 điểm = 460.000 đồng, căn cứ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 09/02/2022, người đàn ông sử dụng số điện thoại 0968.231.287 nhắn tin đánh bạc với bị cáo T thua bạc nên xác định số tiền đánh bạc trong ngày giữa bị cáo T và người đàn ông trên là 460.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Hoàng Văn T đánh bạc dưới hình thức ghi số lô điểm trái quy định của Nhà nước với bị cáo Lê Văn D và những người Nguyễn Văn

M, Hồ Quang T và số điện thoại 0968.331.287 trong ngày 09/02/2022 là

6.300.00 đồng + 345.000 đồng + 230.000 đồng + 460.000 đồng = **7.335.000**

# đồng.

*Lần 2*: Vào ngày 18/02/2022, tại Căng tin bến xe khách tỉnh Lai Châu, bị cáo Hoàng Văn T đã bán các số lô, số đề trái quy định của Nhà nước bằng các hình thức ghi trực tiếp và nhận cuộc gọi, tin nhắn đánh số lô, số đề, số ba càng trái quy định của Nhà nước qua điện thoại với những người chơi bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc gồm: (1) Nguyễn Tiến Thành, sinh năm 1980, trú tại: Tổ 26, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu trực tiếp đến ghi số điểm trái quy định của Nhà nước với bị cáo Hoàng Văn T gồm các số lô: 16, 46, 91, 34, 25, 89 mỗi số 20 điểm, tổng 120 điểm x 22.000 đồng/01 điểm Ttiền là 2.640.000 đồng; (2) Nguyễn Văn D, sinh năm 1982, trú tại: Thôn Ngọc Lộ, xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương dùng điện thoại gọi cho bị cáo Hoàng Văn T ghi các số lô: 35, 66 mỗi số 25 điểm tổng 50 điểm x 22.000 đồng/01 điểm Ttiền 1.100.000 đồng; (3) Nguyễn Đức T, sinh năm 1973, trú tại tổ 26, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu trực tiếp đến ghi các số đề gồm: 11, 85, 35, 57, 75 mỗi số 30.000 đồng, số 45 = 20.000 đồng;

53, 59 mỗi số 10.000 đồng; số ba càng gồm 345 = 15.000 đồng, 511 = 15.000 đồng, 357 = 10.000 đồng, tổng số tiền T bỏ ra đánh bạc với hình thức ghi số đề, số ba càng với bị cáo Hoàng Văn T là 230.000 đồng; (4) Nguyễn Viết H, sinh năm 1986, trú tại: tổ 23, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu dùng số điện thoại 0346.809.683 nhắn tin đến số điện thoại 0989.956.655 của bị cáo Hoàng Văn T ghi các số lô: 20 = 50 điểm, 18 = 30 điểm, 81 = 20 điểm, 98 = 30

điểm, 89 = 20 điểm tổng 150 điểm x 22.000 đông/01 điểm Ttiền 3.300.000 đồng; (5) Nguyễn Hữu N, sinh năm 1980, trú tại: khu 11, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ dùng số điện thoại 0979.454.452 nhắn tin đến số điện thoại 0343.952.800 của bị cáo Hoàng Văn T ghi số lô 82 = 100 điểm x 22.000 đồng/ 01 điểm Ttiền là 2.200.000 đồng; (6) số điện thoại 0977.411.105 (Nguyễn Đình Oanh, sinh năm 1974, trú tại: khu 10, xã Văn Khúc, huyện Cẩm khê, tỉnh Phú Thọ đăng ký chủ thuê bao) ghi các số lô: 88 = 10 điểm, 29 = 10 điểm, 92 = 10 điểm, tổng 30 x 23.000 đồng/01 điểm = 690.000 đồng; các số đề 88 = 40.000 đồng, 80 = 70.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với bị cáo T là 800.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Hoàng Văn T đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, số ba càng trái quy định của Nhà nước với Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đức T, Nguyễn Viết H, Nguyễn Hữu N và người đàn ông sử dụng số điện thoại 0977.411.105 trong ngày 18/02/2022 là 2.640.000 đồng + 1.100.000 đồng + 230.000 đồng + 3.300.000 đồng + 2.200.000 đồng + 800.000 đồng =

**10.270.000 đồng** (Trong đó Hoàng Văn T đã trực tiếp nhận số tiền của Nguyễn

Tiến Thành, Nguyễn Viết H và Nguyễn Đức T đánh bạc trong ngày 18/02/2022 là **6.170.000 đồng**).

Cáo trạng số: 71/CT-VKSLC-P1, ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo: Hoàng Văn T và Lê Văn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại điện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định định truy tố về tội danh đối với bị cáo, đề N Hội đồng xét xử áp dụng:

* + Về hình phạt chính:

+ Đối với bị cáo Hoàng Văn T: Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS, điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 36 BLHS tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” bị cáo được khấu trừ 58 ngày tạm giữ, tạm giam do bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 18/02/2022 đến ngày 16/4/2022.

+ Đối với bị cáo Lê Văn D: Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS, điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 BLHS tuyên phạt bị cáo Lê Văn D từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”,

* + Về hình phạt bổ sung áp dụng khoản 3 Điều 321 của BLHS:

+ Phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Phạt bị cáo Lê Văn D từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

* + Vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

+ Trả lại: 01 đầu thu Camera HIKVISION màu trắng cho bị cáo Hoàng Văn T.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 6.170.000 đồng là tiền bị cáo Hoàng Văn T bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp (Số tiền bị cáo Hoàng Văn T đã trực tiếp nhận tiền đánh bạc từ: Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Viết H, Nguyễn Đức T ngày 18/02/2022).

+ Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen của bị cáo Hoàng Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A32 màu đen của bị cáo Hoàng Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X màu đen của bị cáo Lê Văn D.

+ Truy thu sung ngân sách Nhà nước:

. Đối với bị cáo Hoàng Văn T: Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền

5.035.000 đồng bị cáo Hoàng Văn T thu của những người đánh bạc và dùng thanh toán tiền thắng bạc ngày 09/02/2022; Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn T nhận đánh bạc với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0977.411.105 vào ngày 18/02/2022.

. Đối với bị cáo Lê Văn D: Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền

2.300.000 đồng bị cáo D đánh bạc ngày 09/02/2022.

. Đối với Nguyễn Hữu N, sinh năm 1980, trú tại:xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú thọ. Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.200.000 đồng Nguyễn Hữu N đánh bạc vào ngày 18/02/2022.

. Đối với Nguyễn Văn D, sinh năm 1982, trú tại: thôn Ngọc Lộ, xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.100.000 đồng D dùng đánh bạc với bị cáo T vào ngày 18/02/2022.

* Về trách nhiệm dân sự: Không.
* Về án phí hình sự sơ thẩm, đề N xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo không bổ sung ý kiến, không tranh luận và đồng thuận với quan điểm của kiểm sát viên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu N cũng đã thừa nhận hành vi đánh bạc của mình với bị cáo T vào ngày 18/02/2022 số tiền đánh bạc là 2.200.000 đồng. Anh Nguyễn Văn D theo tài liệu, lời khai có trong hồ sơ khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo T về hành vi đánh bạc của anh D với bị cáo T, số tiền đánh bạc là 1.100.000 đồng vào ngày 18/02/2022. Theo kết quả điều tra, xác minh Nguyễn Hữu N và Nguyễn Văn D không có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc chưa đến mức xử lý hình sự, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Người làm chứng anh Nguyễn Đức T và anh Nguyễn Văn M đã thừa nhận hành vi ghi số lô, số đề của mình với bị cáo T trùng khớp với những lời khai có trong hồ sơ vụ án.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Hoàng Văn T: Vì hám lợi nhất thời nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Văn D: Do khi ghi số lô với bị cáo T bị cáo không nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, do thấy bị cáo T là đại lý ghi xổ số, sau khi được cơ quan công an giải thích bị cáo mới hiểu được việc ghi số lô, như vậy là trái quy định pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin được được khoan hồng.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tphố Lai Châu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tphố Lai Châu, Viện kiểm nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa lời khai nhận của các bị cáo đều phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Ngày 09/02/2022, tại Căng tin Bến xe khách tỉnh Lai Châu tại tổ 26, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, bị cáo Hoàng Văn T đã bán các số lô, số đề, số ba càng trái quy định của Nhà nước qua điện thoại với những người chơi gồm: bị cáo Lê Văn D và những người Nguyễn Văn M, Hồ Quang T và người đàn ông sử dụng số điện thoại 0968.331.287, số tiền bị cáo T đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, số ba càng trái quy định của Nhà nước ngày 09/02/2022 tổng số tiền = **7.335.000 đồng.** Ngày 18/02/2022, tại Căng tin bến xe khách tỉnh Lai Châu, bị cáo Hoàng Văn T đã bán các số lô, số đề trái quy định của Nhà nước bằng các hình thức ghi trực tiếp và nhận cuộc gọi, tin nhắn đánh số lô, số đề, số ba càng trái quy định của Nhà nước qua điện thoại với những người chơi bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc gồm: Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đức T, Nguyễn Viết H, Nguyễn Hữu N và người đàn ông sử dụng số điện thoại 0977.411.105, Tổng số tiền bị cáo T đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, số ba càng trái quy định ngày 18/02/2022 =**10.270.000 đồng** (Trong đó Hoàng Văn T đã trực tiếp nhận số tiền của Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Viết H và Nguyễn Đức T đánh bạc trong ngày 18/02/2022 là **6.170.000 đồng**).

Đối với bị cáo Lê Văn D ngày 09/02/2022 đã dùng điện thoại gắn sim số 0912.720.936 đánh bạc hình thức ghi lô điểm trái quy định của Nhà nước qua tin nhắn điện thoại đến số điện thoại 0989.956.655 của bị cáo Hoàng Văn T ghi các số lô 68, 86 mỗi số 50 điểm, tổng 100 điểm x 23.000 đồng/01 điểm Ttiền là

2.300.000 đồng, căn cứ kết quả mở xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 09/02/2022 bị cáo Lê Văn D thắng bạc khi trúng số lô 68 = 50 điểm x 80.000 đồng/01 điểm

= 4.000.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Văn D đánh bạc hình thức ghi lô điểm trái quy định của Nhà nước trong ngày 09/02/2022 là

6.300.000 đồng.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xem xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và sự quản lý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương, là một trong các nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nH vì tư lợi cá nhân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay là cần thiết, nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung, giữ gìn kỷ cương pháp luật.

1. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T phạm tội 2 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã Tkhẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân đều chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Văn D phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy khung hình phạt mà các bị cáo thực hiện, hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính nên Hội đồng xét xử cẩn quyết định áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp với tích chất mức độ hành vi của các bị cáo, thông qua hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục các bị cáo cải tạo và tu dưỡng rèn luyện bản thân Tngười công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Khi quyết định hình phạt chính là hình phạt cải tạo không giam giữ Hội đồng xét xử thấy rằng điều kiện kinh tế các bị cáo khó khăn, thu nhập của các bị cáo không ổn định nên căn cứ khoản 3 Điều 36 Bộ Luật hình sự miễn khấu trừ thu nhập hằng tháng cho các bị cáo, các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

1. Xem xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự tổ chức phân công, tổ chức. Trên cơ sở các quy định của pháp luật, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Hội đồng xét xử xem xét để phân hóa trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, bị cáo T là thực hiện hành vi đánh bạc nhiều lần, trong đó

có 2 lần vi phạm hình sự nên khi quyết định mức hình phạt cao hơn so với bị cáo D.

1. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến*

*50.000.000 triệu đồng”* xét thấy điều kiện kinh tế các bị cáo khó khăn nên khi quyết định hình phạt chính Hội đồng xét xử đã miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho các bị cáo nH để tăng cường hiệu quả cho hình phạt chính trong việc giáo dục, cải tạo các các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo khi không bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính.

1. Về xử lý vật chứng:
   * Lưu giữ theo hồ sơ vụ án những vật chứng: (1) 04 tờ giấy (trong đó 03 tờ giấy trắng xe nham nhở, 01 tờ giấy biên lai thu phí) trên một mặt của mỗi tờ giấy ghi các số và chữ liên quan đến việc ghi số lô, số đề trái quy định của Nhà nước của Hoàng Văn T, được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án; (01) tờ giấy trên một mặt giấy có ghi các số 16, 34, 46, 25, 91, 89 của Nguyễn Tiến Thành.
   * Đối với các vật chứng là những chiếc điện thoại di động bị thu giữ. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đều thừa nhận đó là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng để nhắn tin SMS, tin nhắn ứng dụng ZaLo với nhau để thực hiện tội phạm đánh bạc, cần tịch thu, hóa giá Sung công quỹ nhà nước (03 điện thoại di động) gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1807 màu đen, điện thoại cũ IMEI 1:868477049391932, số IMEI 2: 868477049391924, điện thoại có 02 thẻ sim tại thời điểm giao nhận thẻ sim đã bị khóa.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A32 màu đen, điện thoại cũ, số IMEI 1: 356835254223380, số IMEI 2: 358934994223384, điện

thoại có 01 thẻ sim tại thời điểm giao nhận thẻ sim đã bị khóa.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X màu đen, điện thoại cũ, số IMEI 1: 354860093643541, số IMEI 2: 35893, điện thoại có 01 thẻ sim tại thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn không kiểm tra được số IMEI, sim điện thoại đã bị khóa.

Đối với vật chứng là tiền do phạm tội mà có cần:

* + Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước nước số tiền 6.170.000 đồng (*Sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Hoàng Văn T (Số tiền bị cáo Hoàng Văn T đã trực tiếp nhận tiền đánh bạc từ: Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Viết H, Nguyễn Đức T ngày 18/02/2022).
  + Truy thu sung Ngân sách Nhà nước:

Truy thu của bị cáo Lê Văn D số tiền 2.300.000 đồng Truy thu của bị cáo Hoàng Văn T 5.835.000 đồng.

Truy thu của Nguyễn Văn D số tiền 1.100.000 đồng. Truy thu của Nguyễn Hữu N 2.200.000 đồng.

* + Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T 01 đầu thu Camera HIKVISION màu trắng số Model: DS-7104HGHI-F1, số SERIALNO: C 23186600; MADE IN

CHINA (*Đầu thu Camera bị cáo sử dụng phục vụ việc kinh doanh của gia đình không sử dụng vào việc đánh bạc*).

1. Ngoài ra, tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo tự viết các bản tự khai, việc lấy lời khai và hỏi cung, các bị cáo tự nguyện khai báo, không bị bức cung, mớm cung dùng nhục hình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có căn cứ khẳng định trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo tự nguyện khai và không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.
2. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; N quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
3. Về những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với các đối tượng: Nguyễn Tiến Thành, sinh năm 1980, trú tại: tổ 26, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu có 01 lần đánh bạc với bị cáo Hoàng Văn T vào ngày 18/02/2022; Nguyễn Viết H, sinh năm 1986, trú tại: tổ 23, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh La Châu có 01 lần đánh bạc đối với bị cáo T; Hồ Quang T, sinh năm 1985 trú tại: khu Thống Nhất, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ có 26 lần đánh bạc với bị cáo T vào cácngày02,03,04,05,06,07,08,09,10,12,13,15,20,

22,24,26/01/2022 ngày 07,09,10,11, 13,15,16/02/2022; Nguyễn Hữu N, sinh

năm 1980 trú tại: xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ có 03 lần đánh bạc với bị cáo T vào các ngày 15, 16, 18/02/2022; Nguyễn Thanh Tuấn, sinh năm 1982, trú tại xã H Lĩnh, huyện H Yên, tỉnh Nghệ An có 01 lần đánh bạc với bị cáo T vào ngày 14/02/2022; Nguyễn Văn M, sinh năm 1988 trú tại: xã Chi Lăng, huyện H Hà, tỉnh Thái Bình có 06 lần đánh bạc với bị cáo T vào ngày 29/02/2022 và các ngày 06,07,09,16,17/02/2022. Tất cả những người trên đều chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc hoặc Tổ chức đánh bạc, gá bạc theo quy định tại các Điều 321, 322 Bộ luật hình sự, số tiền đánh bạc của từng ngày đêu dưới 5.000.000 đồng nên Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Lai Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Tòa án không tiến hành xử lý trong vụ án.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ chủ thuê bao số điện thoại 0912.720.136 mà Lê Văn D dùng để đánh bạc là của chị Dương Huyền S, sinh năm 1977 trú tại: Tổ 22, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu là vợ của bị cáo D, chị S đăng ký số điện thoại trên để gia đình phục vụ kinh doanh xe khách, sau khi đăng ký bị cáo D là người sử dụng, chị S không biết bị cáo D sử

dụng vào việc phạm tội. Do vậy, Tòa án không đề cập xem xét, xử lý trong vụ án.

Theo lời khai của bị cáo T: vào hồi 18 giờ 06 phút ngày 26/11/2021, Lương Xuân Toán, sinh năm 1971 trú tại: tổ 22, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu dùng số điện thoại 0338.804.568 nhắn tin đánh bạc với bị cáo T với nội dung 29.92.26.62.22.67.16.61.47.74.54.50.45.76x50đ kép 4 triệu (với tin nhắn này bị cáo T hiểu số tiền đánh bạc là 19.400.000 đồng). Sau đó Toán có dùng số điện thoại lạ để gọi cho bị cáo T, do số tiền đánh bạc lớn bị cáo T không nhận đánh bạc với Toán. Kết quả điều tra xác định số điện thoại 0338.804.568 là của Hà Đình Chinh, sinh năm 1984, trú tại: tổ 22, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Chinh khai nhận có 01 lần cho Lương Xuân Toán mượn điện thoại, tuy nhiên Toán khai không mượn điện thoại của Chinh và không được nhắn tin đánh bạc với bị cáo T. Ngoài lời khai của bị cáo T không có căn cứ nào để xác định tin nhắn đánh bạc là của Lương Xuân Toán và vai trò của Hà Đình Chinh, do vậy không đủ căn cứ để xử lý với Lương Xuân Toán, Hà Đình Chinh và bị cáo Hoàng Văn T về hành vi đánh bạc ngày 26/11/2021.

Đối với những người có sử dụng các số điện thoại 0971.611.688 nhắn tin ghi số lô, số đề trái phép với bị cáo T vào ngày 06/7/2021; số điện thoại 0878.656.968 có 03 lần nhắn tin ghi số lô trái phép với bị cáo T vào các ngày 10, 17, 18/02/2022 (bị cáo T chưa đọc tin nhắn ngày 18/02/2022); số điện thoại 0968.331.287 có 02 lần nhắn tin ghi số lô, số đề với bị cáo T vào các ngày 09, 15/02/2022. Số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, do bị cáo T không biết rõ tên, địa chỉ người nhắn tin ghi số lô, số đề trái phép, chưa có kết quả trả lời thông tin thuê bao của nhà mạng, đề N cơ quan điều tra tiếp tục phối hợp xác minh khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo pháp luật, Tòa án không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại **0977.411.105** có 02 lần nhắn tin ghi số lô, số đề trái phép với bị cáo T vào các ngày: 09/01/2022, 18/02/2022 số tiền đánh bạc đều dưới 05 triệu, theo kết quả điều tra xác định chủ thuê bao trên là của Nguyễn Đình Oanh, sinh năm 1974, trú tại: Khu 10 xã Văn Khúc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Hiện Oanh không có mặt ở địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không biết, Oanh không có tiền án, tiền sự. Đề N cơ quan điều tra tiếp tục triệu tập Oanh khi có đủ căc cứ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật, Tòa án không tiến hành giải quyết trong vụ án này.

Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại **0985.231.551** có 01 lần nhắn tin ghi số lô, số đề trái phép với bị cáo T vào ngày 17/02/2022 số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, theo kết quả điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại trên là Nguyễn Đình Huyên, sinh năm 1975 trú tại số 31, ngày 378/91, Thụy Khuê, Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội, hiện không có mặt ở địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không biết, Huyên không có tiền án, tiền sự. Đề N cơ

quan điều tra tiếp tục phối hợp xác minh khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo pháp luật, Tòa án không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người đàn ông (bị cáo T không rõ tên, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 0348.148.488 có 04 lần nhắn tin ghi số lô, số đề trái phép với bị cáo T vào các ngày 05,06 ,07/01/2022 và 14 tháng 02 năm 2022, số tiền đánh bạc đều dưới

5.000.000 đồng, theo kết quả điều tra xác minh chủ thuê bao trên là Nguyễn Thị Vững, sinh năm 1984 trú tại: khu 4, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ủy thác điều tra tuy nhiên hết thời hạn điều tra bổ sung nH chưa có kết quả trả lời, nên cơ quan điều tra chưa đề cập xử lý, đề N cơ quan điều tra tiếp tục phối hợp xác minh khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật, Tòa án không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với số điện thoại 0843.110.022 theo lời khai của bị cáo T có 02 lần nhắn tin ghi số lô, số đề trái phép với bị cáo vào ngày 19/01/2022 số tiền dưới 5.000.000 đồng và ngày 04/02/2022 số tiền trên 5.000.000 đồng. Kết quả điều tra chủ thuê bao số điện thoại trên là Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1987 trú tại tổ 10, phường TP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, đầu tháng 01 anh Toàn bị mất điện thoại lắp sim trên, anh Toàn chưa ép lại sim để sử dụng. Đối với lần đánh bạc ngày 04/02/2022 số tiền trên 5.000.000 đồng bị cáo T khai nhận không biết người đàn ông nhắn tin cho mình là ai, khi bị cáo T nghe điện thoại hỏi tên người đó không nói tên, bị cáo T đã không đồng ý nhận số lô, số đề của người này. Ngoài lời khai của bị cáo T không còn tài liệu chứng cứ nào khác. Vậy không có căn cứ để xử lý bị cáo T đối với hành vi đánh bạc ngày 04/02/2022.

Đối với số điện thoại **0916.656.929** có 01 lần nhắn tin đánh bạc với bị cáo T vào ngày 12/10/2021, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Theo kết quả điều tra, xác minh chủ thuê bao này là Vũ Thị Hạnh, sinh năm 1975 trú tại: tổ 22, phường ĐP, Tphố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Hạnh khai có quen biết người đàn ông tên Tuấn, Tuấn thường xuyên sử dụng điện thoại của Hạnh, nội dung tin nhắn ghi số lô đề trái phép không phải Hạnh nhắn. Do bị cáo T không biết ai là người nhắn tin đánh bạc với mình nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để làm rõ, Tòa án không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Zalo “Tuấn Anh”, “Anh Tuấn” nhắn tin đánh số lô, số đề trái phép với bị cáo T vào các ngày 02,03,04,05,06, 07 ,08,09,10,11,17,18,19, 20,22, 30/01/2021 và các ngày 01, 02, 19 tháng 12/2021 số tiền dưới 5.000.000 đồng. Do bị cáo T không biết rõ lai lịch, địa chỉ của người đàn ông sử dụng 02 tài khoản zalo này, ngày 07/11/2021 tài khoản Zalo “Tuấn Anh” chụp ảnh tin nhắn chuyển khoản 1.000.000 đồng từ số tài khoản BIDV 36210000394826 của Vũ Thị Hạnh đến số tài khoản BIDV 36210000333305 của Nguyễn Thị Mai Hoa (Vợ của bị cáo T). Tại cơ quan điều tra Vũ Thị Hạnh khai nhận được giúp Tuấn chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng để thanh toán tiền hàng. Do Hạnh và T đều không biết rõ tên, địa chỉ của Tuấn vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ, Tòa án không đề cập xử lý trong vụ án này.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 36; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Văn D.

1. Về hình phạt: - Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T **18** (*mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho ủy ban nhân dân phường ĐP, Tphố Lai Châu tỉnh Lai Châu có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Bị cáo T đã bị tạm giam 58 ngày quy đổi bằng 5 tháng 24 ngày cải tạo không giam giữ. Còn phải chấp hành 12 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian giám sát giáo dục tính từ ngày Uỷ ban nhân dân phường ĐP, Tphố Lai Châu nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn D **12** *(mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho ủy ban nhân dân phường TP, Tphố Lai Châu tỉnh Lai Châu có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian giám sát giáo dục tính từ ngày Uỷ ban nhân dân phường TP, Tphố Lai Châu nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đối với bị cáo Lê Văn D và biện pháp ngăn chặn “*Bảo lĩnh*” của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đối với bị cáo Hoàng Văn T kể từ ngày tuyên án (28/11/2022).

1. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự xử phạt:
   * Bị cáo Hoàng Văn T: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).
   * Bị cáo Lê Văn D: 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).
2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu, hóa giá Sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1807 màu đen, điện thoại cũ IMEI 1:868477049391932, số IMEI 2: 868477049391924, điện thoại có 02 thẻ sim: tại thời điểm giao nhận thẻ sim đã bị khóa.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A32 màu đen, điện thoại cũ, số IMEI 1: 356835254223380, số IMEI 2: 358934994223384, điện

thoại có 01 thẻ sim tại thời điểm giao nhận thẻ sim đã bị khóa.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X màu đen, điện thoại cũ, số IMEI 1: 354860093643541, số IMEI 2: 35893, điện thoại có 01 thẻ sim tại thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn không kiểm tra được số IMEI, sim điện thoại đã bị khóa.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước: số tiền 6.170.000 đồng (*Sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Hoàng Văn T (Số tiền bị cáo Hoàng Văn T đã trực tiếp nhận tiền đánh bạc từ: Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Viết H, Nguyễn Đức T ngày 18/02/2022).
* Truy thu sung Ngân sách Nhà nước:

Truy thu của bị cáo Lê Văn D 2.300.000 đồng (*Hai triêu ba trăm nghìn đồng*).

Truy thu của bị cáo Hoàng Văn T 5.835.000 đồng (*Năm triệu tám trăm ba mười lăm nghìn đồn*g)

Truy thu của Nguyễn Văn D số tiền 1.100.000 đồng (*một triệu một trăm nghìn đồng*)

Truy thu của Nguyễn Hữu N 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

* Trả lại cho bị cáo T 01 đầu thu Camera HIKVISION màu trắng số Model: DS-7104HGHI-F1, số SERIALNO: C 23186600; MADE IN CHINA.

(*Tình trạng vật chứng như nội dung biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra và Cục THA dân sự tỉnh Lai Châu vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 11 năm 2022*).

* Lưu giữ theo hồ sơ vụ án những vật chứng: (1) 04 tờ giấy (trong đó 03 tờ giấy trắng xe nham nhở, 01 tờ giấy biên lai thu phí) trên một mặt của mỗi tờ giấy ghi các số và chữ liên quan đến việc ghi số lô, số đề trái quy định của Nhà nước của Hoàng Văn T, được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án; (01) tờ giấy trên một mặt giấy có ghi các số 16, 34, 46, 25, 91, 89 của Nguyễn Tiến Thành.

1. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. N quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
2. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND cấp cao tại Hà Nội; * VKSND cấp cao tại Hà Nội; * VKSND tỉnh Lai Châu; * Công an tỉnh Lai Châu (PC02, PV06); * UBND P. TP, UBND P. ĐP, TP. Lai   Châu, Lai Châu;   * Cục THADS tỉnh Lai Châu; * Các bị cáo; * Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; * Sở tư pháp tỉnh Lai Châu; * CQ THAHS Công an tỉnh Lai Châu; * Lưu HS. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Giang Thị Vượng** |

6. Các bị cáo được quyền kháng cáo quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

|  |  |
| --- | --- |
| **THÀNTVIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** | **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |